TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 116/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 08 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 69, 71, 72 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 72/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Phan Văn D, sinh năm 1968
2. Bà Trần Thị Kim C, sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: Số 315/26D Lê Văn Sỹ, Phường 13, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 33 do Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/6/2010 cho ông Phan Văn D và bà Trần Thị Kim C nên quan hệ hôn nhân của ông D và bà C là hôn nhân hợp pháp, được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 3 năm 2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Văn D và bà Trần Thị Kim C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Phan Ngọc D, sinh ngày 12/8/2012 cho bà Trần Thị Kim C trực tiếp giữ nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ông Phan Văn D được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông Phan Văn D và bà Trần Thị Kim C phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0009160 ngày 29/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông D và bà C đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND P.13, Quận 3, TP.HCM
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ (Dung).

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Ngọc